

Cung ứng dịch vụ công thiết yếu ở khu vực nông thôn hiện nay - Kinh nghiệm của Trung Quốc và tham khảo cho Việt Nam

● NGUYỄN VĂN KIỀU * - TRẦN MINH ĐỨC **

Tóm tắt: Các nghiên cứu điều tra xã hội học gần đây ở Trung Quốc cho thấy, độ hài lòng, niềm tin của người dân khu vực nông thôn vào các dịch vụ công thiết yếu được Chính phủ cung cấp có xu hướng giảm theo từng cấp chính quyền từ Trung ương tới địa phương; đồng thời, vấn đề cung cấp các dịch vụ công thiết yếu của vùng nông thôn cũng tồn tại một số vấn đề gây ảnh hưởng tới niềm tin của người dân như chủ thể đơn nhất, thiếu nguồn lực đầu tư, kết cấu không cân đối, độ hài lòng tổng thể không cao. Trên cơ sở khái quát thực trạng, nguyên nhân và giải pháp của Trung Quốc trong cung ứng dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn, bài viết rút ra một số kinh nghiệm tham khảo cho Việt Nam.

1. Thực trạng dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn Trung Quốc

Cho đến nay, giới học giả Trung Quốc vẫn chưa có sự thống nhất trong quan niệm về dịch vụ công thiết yếu ở khu vực nông thôn. Một số học giả cho dịch vụ công thiết yếu có thể chia thành 4 loại lớn cơ bản, gồm: (1) dịch vụ đảm bảo đời sống cấp thấp như dịch vụ việc làm, bảo hiểm xã hội, phúc lợi xã hội, trợ cấp xã hội,... chủ yếu là nhằm đảm bảo quyền sinh tồn của người dân; (2) dịch vụ phát triển công, gồm: giáo dục nghĩa vụ, vệ sinh công cộng và y tế cơ bản, văn hóa thể dục công, mục tiêu chủ yếu là nhằm bảo đảm quyền phát triển của người dân; (3) dịch vụ môi trường cơ bản như dịch vụ nhà ở, giao thông công cộng, thông tin công cộng, xây dựng công cộng và bảo vệ môi trường, chủ yếu nhằm bảo đảm các điều kiện sinh hoạt hàng ngày và tự do của người dân; (4) dịch vụ an ninh công cộng, gồm: an ninh công, dịch vụ an ninh bảo vệ; an ninh quốc phòng,... chủ yếu nhằm bảo đảm tính mạng và an toàn của người dân,...⁽¹⁾. Một số học giả cho rằng, hệ thống các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn có thể chia thành một số nhóm cụ thể như nhóm bảo đảm các điều kiện sinh

sống cơ bản, nhóm hỗ trợ hoạt động sản xuất, nhóm dịch vụ và xây dựng cơ bản, nhóm cải thiện điều kiện sống,... Tuy nhiên, về cơ bản hiện nay, các nhà nghiên cứu đều thống nhất cho rằng, các dịch vụ công có thể có lợi cho việc thúc đẩy phát triển nông nghiệp và nâng cao phúc lợi xã hội đều có thể coi là các dịch vụ công thiết yếu đối với khu vực nông thôn Trung Quốc hiện nay, trong đó chủ yếu bao gồm: giáo dục nghĩa vụ, y tế vệ sinh, bảo hiểm xã hội, bồi dưỡng nông dân, dịch vụ nghề nghiệp, dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, xây dựng cơ bản công cộng⁽²⁾.

Hiện nay, đánh giá chung về sự hài lòng của người nông dân đối với các dịch vụ công nông thôn ở Trung Quốc không cao, còn nhiều vấn đề đặt ra, thể hiện cụ thể qua các phương diện sau:

** Chủ thể đầu tư cho dịch vụ công cơ bản ở nông thôn còn đơn nhất, hiệu quả cung cấp dịch vụ công của nhà nước không cao, làm giảm niềm tin của người dân vào việc cung cấp các dịch vụ công thiết yếu. Chưa hình thành cơ chế phối hợp hiệu quả giữa nhà nước*

* ThS, Học viện Chính trị Khu vực I

** ThS, Học viện Chính trị Khu vực I

với các tổ chức xã hội, tổ chức tư nhân trong cung cấp dịch vụ công cơ bản ở vùng nông thôn Trung Quốc.

Hiện nay, chủ thể cung cấp dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn chủ yếu là chính quyền các cấp (chiếm khoảng trên 60% số người được hỏi lựa chọn) và các tổ chức quần chúng tự quản (hội đồng thôn dân) (chiếm khoảng 50% số người được hỏi lựa chọn), còn các tổ chức khác như tổ chức xã hội doanh nghiệp, hộ các thể... (chỉ chiếm không đến 16% số người được hỏi lựa chọn)⁽³⁾.

Đối với việc cung cấp dịch vụ công của nhà nước, mức độ hài lòng của người dân là 74,4% trong đó rất hài lòng chiếm 17,9%, người tương đối hài lòng 56,4%, là còn 16,7% người cho rằng mức độ hài lòng bình thường, ngoài ra còn 5,1% người không hài lòng, 3,8% người rất không hài lòng. Có thể thấy, đa số người dân tương đối hài lòng với việc cung cấp các dịch vụ công thiết yếu của chính quyền các cấp ở Trung Quốc. Đồng thời, độ hài lòng đối với dịch vụ công của chính quyền các cấp, độ hài lòng giảm dần theo cấp hành chính từ trung ương xuống cấp cơ sở là: chính quyền trung ương là 4,08; chính quyền tỉnh thành phố là 3,84; chính quyền huyện là 3,30; chính quyền hương trấn là 2,96⁽⁴⁾. Thực tế cho thấy, từ khi tiến hành chế độ tự chủ tài chính đến nay, sự vụ của chính quyền ngày càng nhiều, tuy nhiên lại không có sự phân phối quyền tài chính tương ứng, tạo ra khó khăn về tài chính ở cơ sở, làm suy giảm nghiêm trọng năng lực cung cấp các dịch vụ công thiết yếu của chính quyền cơ sở, kết quả của nó tất nhiên sẽ ảnh hưởng đến độ hài lòng, niềm tin của người dân đối với việc cung cấp các dịch vụ công của chính quyền cơ sở. Ngoài ra, nguồn kinh phí mà chính quyền các cấp dành cho các dịch vụ công ở nông thôn còn rất hạn chế, ngày càng thu hẹp. Đồng thời, do hạn chế cả chế độ cũng như sự lạc hậu của chính sách, mà dòng vốn đầu tư của xã hội đối với việc cung cấp dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn thực sự không hiệu quả, nhà nước vẫn là chủ thể chính, đơn nhất cung cấp các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn. Đồng thời, đầu tư của chính phủ cho các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn cũng hết sức có hạn, khó có thể đáp ứng yêu cầu, sự hài lòng của người dân đối với các dịch vụ công và việc xây dựng nông thôn mới.

Đối với các tổ chức tự quản (Hội đồng thôn dân),

độ hài lòng của người dân là 30,9%, trong đó rất hài lòng chiếm 7,4%, tương đối hài lòng chiếm 23,5%, còn lại tuyệt đại đa số cảm thấy bình thường, chiếm 50%, ngoài ra có 16,2% số người cảm thấy không hài lòng, 2,9% người dân cảm thấy rất không hài lòng. Đối với các loại hình tổ chức khác cung cấp các dịch vụ công thiết yếu, người dân về cơ bản cảm thấy “bình thường”. Trong đó, độ hài lòng đối với tổ chức xã hội là 25%, bình thường là 55%, không hài lòng khoảng 20%; độ hài lòng với các doanh nghiệp là 20%, bình thường là 50%; và có 30% không hài lòng; độ hài lòng đối với các cá thể cung cấp là khoảng 25%, bình thường 55%, và không hài lòng là hơn 20%⁽⁵⁾. Như vậy, có thể thấy, độ hài lòng của người dân đối với việc cung cấp các dịch vụ công thiết yếu của các tổ chức tự quản, tổ chức xã hội, doanh nghiệp không cao, còn chưa đáp ứng được niềm tin của người dân, năng lực cung cấp các dịch vụ công của các tổ chức này cần tiếp tục được nâng cao.

** Năng lực cung cấp và cơ cấu cung cấp một số dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn Trung Quốc còn yếu kém, chưa hợp lý.*

Qua các số liệu điều tra, có thể thấy, dịch vụ công mà người nông dân Trung Quốc quan tâm nhất, cần thiết nhất là vệ sinh y tế (57,6%), giáo dục (53%), bảo hiểm xã hội (40,2%), chính sách hỗ trợ, ưu đãi ở nông thôn (28%), dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp (21,2%), xây dựng nông thôn cơ bản (21,2%), dịch vụ xã khu nông thôn (15,2%). Tuy nhiên, có thể thấy, so với dịch vụ xã khu, dịch vụ bồi dưỡng nghề, dịch vụ xây dựng cơ bản, chính sách ưu đãi nông nghiệp... thì dịch vụ giáo dục, vệ sinh y tế, bảo hiểm xã hội là những dịch vụ công thiết yếu được người nông dân có nhu cầu nhất, được quan tâm nhất. Tóm lại, có thể thấy, người nông dân Trung Quốc hết sức quan tâm đến hiệu quả của việc cung cấp các dịch vụ công xã hội; nhận thức về tính trọng yếu của các dịch vụ công đạt mức “tương đối quan trọng”; trong đó, các dịch vụ công như giáo dục, vệ sinh y tế, xây dựng cơ bản và dịch vụ xã khu... có độ quan trọng đến mức “rất quan trọng”⁽⁶⁾.

Về phương diện xây dựng cơ bản, xây dựng cơ bản ở nông thôn còn rất lạc hậu, thể hiện chủ yếu như: xây dựng cơ bản về điện lực thông tin chưa hoàn thiện, còn có nhiều vùng nông thôn chưa có điện thoại, chưa có truyền hình, cung cấp điện lực chưa ổn định, thậm

chỉ có một số địa phương vẫn chưa có đèn điện; công trình thủy lợi nông thôn chưa đầy đủ, một bộ phận đã cũ, xuống cấp, ảnh hưởng không nhỏ đến năng lực phòng chống thiên tai; hiện nay quá nửa cấp hành chính thôn chưa có nước sạch, nước dùng và sinh hoạt của rất nhiều địa phương còn tồn tại nhiều vấn đề chất lượng; xây dựng đường giao thông nông thôn còn yếu kém, có rất nhiều vùng nông thôn vẫn chưa có đường giao thông liên thôn, liên vùng, dẫn đến giao thông còn không tiện lợi; về cơ bản hiện nay không có cơ chế xử lý nước ô nhiễm, chưa có hệ thống xử lý rác,...

Về phương diện giáo dục, giáo dục nghĩa vụ và các dịch vụ liên quan đến giáo dục ở nông thôn Trung Quốc thiếu và yếu, thể hiện qua các phương diện như: *Một là*, giáo dục nghĩa vụ còn chưa đáp ứng được yêu cầu của học sinh ở nông thôn. Các điều kiện cơ sở vật chất ở trường học còn hạn chế như ký túc xá học sinh đã cũ, hư hỏng nặng; trình độ giáo viên không cao, xây dựng cơ bản ở các trường học lạc hậu, môi trường và điều kiện học còn tương đối kém,... *Hai là*, bồi dưỡng kỹ năng và kỹ thuật ở nông thôn còn cách xa yêu cầu của người nông dân, trình độ văn hóa về cơ bản còn thấp, tuy nhiên hiện nay, chính quyền cơ sở còn chưa coi trọng đối với việc bồi dưỡng kỹ thuật và kỹ năng sản xuất cho nông dân.

Trên lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm xã hội ở nông thôn Trung Quốc còn thiếu hụt nghiêm trọng. Hiện nay, do những nguyên nhân lịch sử và nguyên nhân kinh tế, chế độ bảo hiểm xã hội ở nông thôn Trung Quốc còn chưa kiện toàn, nông thôn gần như nằm ngoài hệ thống bảo hiểm xã hội, hầu hết các vùng nông thôn còn là vùng trắng bảo hiểm xã hội. Hiện trạng bảo hiểm xã hội nông thôn còn ở trình độ thấp, các loại hình bảo hiểm còn ít, phạm vi hẹp, phát triển không đồng đều, nguồn đầu tư đơn nhất; về tổng thể nông dân Trung Quốc vẫn phụ thuộc vào bảo hiểm gia đình, mà gần như chưa hình thành bảo hiểm xã hội.

Y tế và vệ sinh công cộng nông thôn Trung Quốc còn lạc hậu. Có thể thấy sự tương phản khá lớn giữa thành thị và nông thôn trong cung cấp các dịch vụ y tế và vệ sinh công cộng. Nguyên nhân chủ yếu: một là, do điều kiện vật chất, cơ sở về y tế còn yếu kém, nên năng lực cung cấp các dịch vụ công về y tế và vệ sinh công cộng còn rất hạn chế; hai là, do chi phí dịch vụ còn tương đối cao, nên một số dịch vụ y tế kỹ thuật

cao còn khó triển khai ở các vùng nông thôn; ba là, hiện trạng cung cấp các dịch vụ công về y tế và vệ sinh công cộng ở nông thôn còn rất nhiều vấn đề đáng quan ngại, đặc biệt là khu vực nông thôn Trung bộ và Tây bộ Trung Quốc, rất nhiều vùng nông thôn có điều kiện vệ sinh và y tế công cộng rất yếu kém; một số dịch vụ cơ bản nhất dành cho phụ nữ và trẻ em như chăm sóc phụ nữ có thai, chăm sóc sản phụ, chăm sóc trẻ sơ sinh, dịch vụ tiêm chủng,... còn chưa được bảo đảm do thiếu hụt kinh phí, cùng các nguồn lực khác. Tóm lại, việc cung cấp dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn không đầy đủ đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến công cuộc xây dựng nông thôn mới Trung Quốc, quyền lợi hợp pháp của nông dân chưa được bảo đảm hiệu quả; đồng thời, chính sự chênh lệch trong cung cấp các dịch vụ công nông thôn cũng ảnh hưởng đến sự phát triển bình đẳng giữa thành thị và nông thôn, ảnh hưởng đến xây dựng xã hội công bằng và hài hòa, hạn chế sự phát triển của kinh tế xã hội Trung Quốc, cần có các giải pháp cấp bách để giải quyết các vấn đề trong cung cấp dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn.

Đồng thời, hiện nay, các dịch vụ công thiết yếu vẫn chưa đáp ứng được sự quan tâm và yêu cầu của người dân nông thôn Trung Quốc. Cụ thể, như giáo dục, trong 53% người được hỏi chọn giáo dục là dịch vụ công thiết yếu được quan tâm, thì đến 1/3 trong những người này cho rằng, dịch vụ giáo dục không đáp ứng được yêu cầu của họ; hay đối với vấn đề vệ sinh y tế, trong số 57,6% người được hỏi chọn vệ sinh y tế là dịch vụ công thiết yếu được quan tâm nhất, thì có đến 1/2 trong số họ cho rằng, dịch vụ vệ sinh y tế ở nông thôn là chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân⁽⁷⁾. Ngoài ra, các dịch vụ liên quan đến xây dựng cơ bản nông thôn, dịch vụ hỗ trợ pháp luật, dịch vụ bảo vệ môi trường, dịch vụ quản trị xã hội,... đều thiếu hụt nghiêm trọng hoặc lạc hậu so với yêu cầu của người dân. Điều này cho thấy, cơ cấu cung ứng các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn là không cân xứng, có sự mất cân đối nghiêm trọng giữa các dịch vụ⁽⁸⁾.

2. Nguyên nhân và giải pháp cơ bản

Đánh giá chung về sự hài lòng của nông dân đối với các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn Trung Quốc là không cao. Thực trạng này bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan, cụ thể: (1) nhu cầu hiệu quả của nông dân đối với dịch vụ

công không được đáp ứng, chưa được thể hiện đầy đủ; (2) *nguyên nhân từ lịch sử của kết cấu kép thành thị và nông thôn*, khoảng cách, sự khác biệt giữa thành thị và nông thôn không chỉ thể hiện ở tốc độ phát triển kinh tế mà còn cả về giáo dục, y tế, an sinh xã hội và các khía cạnh khác,... ngày càng rõ ràng hơn; (3) *nguyên nhân từ cơ chế tài chính: sự mất cân đối giữa quyền lực hành chính và quyền lực tài chính*, tuy các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn như giáo dục công cộng, y tế, bảo vệ nguồn nước nông nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng và các dịch vụ công cộng khác, đều do chính quyền địa phương đảm nhận nguồn cung chủ yếu, nhưng do việc thiếu nguồn lực tài chính, thường khiến chính quyền địa phương rất khó khăn,...

Do đó, để cải thiện sự hài lòng của các dịch vụ công cộng nông thôn và thúc đẩy xây dựng nông thôn mới, Trung Quốc đã áp dụng các chính sách thiết thực và khả thi như sau:

Thứ nhất, cải cách hệ thống đăng ký hộ khẩu gia đình thành thị và nông thôn, thúc đẩy xây dựng hệ thống hội nhập nông thôn và thành thị. Để thay đổi sự mất cân bằng hiện tại giữa các dịch vụ công cộng ở thành thị và nông thôn, trước tiên cần phải bắt đầu từ đổi mới thể chế, xóa bỏ hộ khẩu nông thôn, tiến tới quản lý hộ khẩu theo đăng ký địa điểm cư trú, xóa bỏ cơ chế khác biệt trong hưởng thụ dịch vụ công của cư dân nông thôn và thành thị. Trên thực tế, Trung Quốc đã thực hiện bãi bỏ hệ thống đăng ký hộ khẩu thành thị và nông thôn, hiện 13 tỉnh, khu tự trị và đô thị trực thuộc chính quyền trung ương như Hà Bắc, Liêu Ninh và Chiết Giang,... đã lần lượt xóa bỏ sự phân biệt hộ khẩu nông nghiệp và phi nông nghiệp, tiến tới xây dựng hệ thống chung đăng ký hộ gia đình không có sự phân biệt thành thị và nông thôn. Tất nhiên, việc bãi bỏ hệ thống đăng ký hộ gia đình theo thành thị và nông thôn chỉ là khởi đầu của quá trình hội nhập nông thôn - thành thị, đây là một quá trình lâu dài, đòi hỏi phải tích hợp nhiều chính sách và hệ thống khác nhau.

Thứ hai, bảo đảm đa dạng hóa các nguồn lực tài chính trong cung cấp dịch vụ công; thực hiện cân bằng thu chi tài chính công. Việc cung cấp các dịch vụ công thiết yếu chủ yếu dựa vào các nguồn hỗ trợ tài chính, việc bình đẳng hóa các dịch vụ công thiết yếu có nghĩa là cân bằng các khoản thu chi tài chính công. Trước tiên cần phải thực hiện cải cách hệ thống tài chính, cơ chế

thu chi tài chính nghiêng về nông thôn nhằm bù đắp thiếu hụt nguồn ngân sách nhà nước ở nông thôn Trung Quốc trong nhiều năm qua. Đồng thời, thiết lập một loạt các cơ chế lưu thông tài chính hiệu quả như: hỗ trợ đối tác thanh toán chuyên khoản, cân bằng khoảng cách tài chính giữa thành thị và nông thôn và khu vực cũng như giữa các khu vực trong nước, đồng thời tăng cường hỗ trợ tài chính cho các vùng xa, vùng khó khăn thông qua các kênh khác nhau để đáp ứng nhu cầu của các nguồn tài chính cung cấp dịch vụ công nông thôn.

Thứ ba, thiết lập một cơ chế giám sát chung giữa chính phủ và xã hội, đa dạng hóa các chủ thể cung cấp dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn. So với nhu cầu dịch vụ công thiết yếu với quy mô lớn và đa tầng cấp mà nói, sức mạnh tài chính công của chính phủ còn yếu và chính phủ không thể đảm nhận cung cấp tất cả các dịch vụ công thiết yếu. Do đó, theo tính chất khác nhau của hàng hóa công: hàng hóa công thuần túy và các sản phẩm bán công có thể được cung cấp cho người tiêu dùng theo những cách khác nhau, bởi các chủ thể cung ứng khác nhau. Đối với các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn có thể chia ra các lĩnh vực dịch vụ công thuần túy, như xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo vệ nguồn nước cho nông nghiệp, năng lượng điện, giáo dục bắt buộc ở nông thôn, vệ sinh y tế, an sinh xã hội,... thì cần được cung cấp trực tiếp bởi nhà nước. Còn các dịch vụ công có thu phí khác như giao thông vận tải, nước sinh hoạt, khí ga, xúc tiến khoa công nghệ, văn học và thể thao,... thì có thể được cung cấp bởi thị trường hoặc các bộ phận phi chính phủ. Đồng thời, thiết lập một cơ chế giám sát chung của các cơ quan chính phủ và xã hội nhằm giám sát hiệu quả quá trình sản xuất và cung ứng dịch vụ công ở nhiều bộ phận khác nhau, để việc cung cấp dịch vụ công hiệu quả hơn, đáp ứng nhu cầu của nông dân rộng rãi hơn.

Thứ tư, tăng cường dân chủ cơ sở, thiết lập cơ chế xây dựng chính sách thực sự phản ánh nhu cầu của nông dân. Một mặt, cần tăng cường tuyên truyền xây dựng dân chủ ở cơ sở, nâng cao ý thức làm chủ của nông dân, tích cực tham gia vào việc xây dựng và ban hành các chính sách liên quan đến xây dựng nông thôn mới và cung cấp dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn, thực hiện cơ chế công khai trong xây dựng, ban hành và thực hiện các quyết sách hành chính lớn, đồng thời từng bước tiếp thu, thực hiện các ý kiến của người dân

trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách. Mặt khác, cán bộ lãnh đạo cần thông qua nhiều hình thức khác nhau như điều tra thực địa, họp vận động, phổ thông đầu phiếu, công khai các hoạt động hành chính, nhằm khiến nông dân nắm được tình hình thực tế và có thể phát biểu được chính kiến của mình, phản ánh đúng nhu cầu, lợi ích mà họ mong muốn. Đồng thời, sau khi hoàn thành xây dựng chính sách, cần tích cực giải thích cụ thể các nội dung chính sách, nếu không, sự nhiệt tình của những người nông dân (những người chưa được chấp nhận các ý kiến) sẽ bị suy giảm rất nhiều khi tham gia các quá trình xây dựng chính sách tương tự trong tương lai. Cơ chế ra quyết định, cơ chế xây dựng chính sách từ dưới lên như vậy sẽ giúp việc cung cấp dịch vụ công thiết yếu ở khu vực nông thôn trở nên hiệu quả hơn, sử dụng hiệu quả trong thực tiễn các nguồn tài chính eo hẹp, do đó việc sử dụng nguồn vốn hiệu quả sẽ tạo ra lợi ích xã hội cụ thể hơn.

3. Kinh nghiệm tham khảo cho Việt Nam

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã hết sức quan tâm đầu tư cho dịch vụ công ở nông thôn, nhưng việc tiếp cận cũng như chất lượng của nhiều dịch vụ này lại đáng báo động. Qua một số nghiên cứu cho thấy, việc tiếp cận và chất lượng các dịch vụ công cơ bản ở nông thôn như y tế, nước sạch, thú y, khuyến nông, ... vẫn còn nhiều hạn chế như: chỉ có 30% số hộ dân phản ánh rằng họ dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế⁽⁹⁾; hay cho đến hết năm 2011, chỉ có khoảng 40% người dân nông thôn được sử dụng nước sạch trong sinh hoạt hàng ngày, còn lại đến 60% hộ dân ở nông thôn phải tự đảm bảo nguồn nước sinh hoạt hàng ngày⁽¹⁰⁾; với các dịch vụ khuyến nông và thú y, thì chỉ có khoảng 13,2% số hộ nông dân tham gia mô hình trình diễn khuyến nông, 20,9% số hộ ghi nhận có sử dụng dịch vụ tư vấn của khuyến nông; chỉ có 20,5% số hộ được phỏng vấn ghi nhận thú y cơ sở chủ động trong việc đến nhà yêu cầu tiêm phòng cho vật nuôi⁽¹¹⁾... Chính vì vậy, kinh nghiệm của Trung Quốc trong cung cấp các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn có giá trị tham khảo tích cực đối với Việt Nam trong công cuộc đổi mới khu vực công nói chung và cải cách cung ứng dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn hiện nay. Trong đó, một số kinh nghiệm tham khảo đáng chú ý như:

Một là, tiếp tục hoàn thiện vai trò của chính quyền cơ sở tại nông thôn và thiết lập chức năng cung cấp

các dịch vụ công của chính quyền cơ sở tại nông thôn. Chính quyền cơ sở tại nông thôn cần thay đổi cơ chế làm việc, nên chuyển từ *quản lý hành chính từ trên xuống*, sang *cung cấp, phục vụ dịch vụ công* cho nông dân. Chính quyền cơ sở tại nông thôn nên tận dụng tối đa lợi thế của mình là trực tiếp gần gũi với sản xuất và đời sống của nông dân, lắng nghe và đáp ứng hiệu quả các nhu cầu dịch vụ công thiết yếu của nông dân, đồng thời thúc đẩy sự tương tác tích cực giữa các cơ quan nhà nước và nhu cầu của người dân. Thiết lập nhận thức về *dịch vụ công hướng tới người dân*, ưu tiên và giải quyết các nhu cầu dịch vụ công liên quan chặt chẽ đến cư dân nông thôn như chăm sóc y tế, giáo dục và chăm sóc sức khỏe tuổi già, và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cư dân nông thôn ở cấp độ pháp lý và thể chế, ... Chính quyền cơ sở tại nông thôn không chỉ là một chính quyền hành chính mà còn là một *chính phủ phục vụ công*, trong đó xây dựng quan niệm, nhận thức về phục vụ người dân, thực hiện giải quyết các vấn đề phát sinh trong cung cấp các dịch vụ công cho người dân; xây dựng quan niệm dịch vụ công hướng tới mọi người trên mọi khía cạnh của công việc, từng bước cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ công, tăng niềm tin của người dân đối với các dịch vụ công thiết yếu ở khu vực nông thôn.

Hai là, tiếp tục cải cách hệ thống tài chính ở nông thôn để đảm bảo nguồn lực tài chính cần thiết cho việc cung cấp các dịch vụ công cộng thiết yếu của chính quyền cơ sở tại nông thôn. Để cải thiện hệ thống tài chính công của chính quyền cơ sở tại nông thôn hiện nay, cần phải tăng thêm tỷ lệ hỗ trợ tài chính của chính quyền trung ương cho chính quyền cơ sở; đảm bảo để chính quyền cơ sở tại nông thôn có đủ nguồn lực tài chính cung cấp các sản phẩm dịch vụ công thiết yếu cho cư dân nông thôn, từ đó đảm bảo sự thống nhất giữa quyền hành chính và quyền tài chính của các cấp chính quyền cơ sở tại nông thôn. Đồng thời, thiết lập các quy định thể chế có liên quan để đảm bảo rằng các nguồn tài chính cho việc cung cấp các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn có thể được sử dụng hiệu quả như giáo dục cơ bản, chăm sóc y tế cơ bản và an sinh xã hội ở khu vực nông thôn... Đồng thời, cần phải xây dựng các quy định cụ thể, chuẩn hóa nguồn thu chi ngân sách của chính quyền cơ sở tại nông thôn, từ đó đảm bảo khả năng cung cấp hiệu quả các dịch vụ công

thiết yếu của chính quyền cơ sở tại nông thôn.

Ba là, thiết lập một cơ chế giám sát hiệu quả để đảm bảo mức độ cung cấp và chất lượng cung cấp các dịch vụ công thiết yếu của chính quyền cơ sở tại nông thôn. Cải cách cơ chế đánh giá cho đội ngũ cán bộ cơ sở tại nông thôn, thiết lập một hệ thống đánh giá khoa học và hiệu quả đối với các dịch vụ công thiết yếu. Từ góc độ nội dung đánh giá, sẽ thay đổi các phương pháp đánh giá, nếu như trước đây chỉ dựa trên các chỉ số kinh tế, thì hiện nay cần tăng cường đánh giá năng lực cung cấp các dịch vụ công của chính phủ, đặc biệt là các dịch vụ công thiết yếu như nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản ở nông thôn, tăng bảo hiểm y tế cơ bản và thúc đẩy an sinh xã hội nông thôn,... Về góc độ các chủ thể tham gia đánh giá, không chỉ dành cho cấp trên đánh giá cấp dưới hay đánh giá cùng cấp, mà còn cần chính đối tượng được cung cấp các dịch vụ công, đó chính là người nông dân, họ cần được xem là một bộ phận trong cơ chế đánh giá, người nông dân trực tiếp đảm nhận tham gia đánh giá chất lượng và hiệu quả của các dịch vụ công mà họ được cung cấp. Đồng thời, thiết lập cơ chế giám sát và cơ chế chịu trách nhiệm hành chính tương ứng để giám sát và giải quyết hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công thiết yếu của chính quyền cơ sở tại nông thôn. Từ đó, ngăn chặn lợi ích nhóm, tham nhũng, “cha chung không ai khóc” trong cung cấp các dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn./

(1) Hàn Tiểu Uy (Han Xiaowei), Y Diệp Ngọc (Yi Yeyu), *Phân tích khái niệm dịch vụ công thiết yếu*, Tạp chí Luận đàm Giang Hán, số 9/2010, tr.44.

(2), (3), (4), (6), (7) Trương Khai Vân (Zhang Kaiyun), *Dịch vụ công thiết yếu nông thôn: đánh giá hiện trạng và con đường lựa chọn*, Tạp chí Nghiên cứu học thuật, số 11/2009, tr.51, 53, 52.

(5) Số liệu từ các cuộc khảo sát quy mô lớn độ hài lòng của

người nông dân ở nông thôn vào năm 2008-2009 tại một số tỉnh Đông Bộ và Trung Bộ của Trung Quốc như Quảng Đông, An Huy, Tây An,... Tham khảo thêm:

- Trương Khai Vân (Zhang Kaiyun), *Dịch vụ công thiết yếu nông thôn: đánh giá hiện trạng và con đường lựa chọn*, Tạp chí Nghiên cứu học thuật, số 11/2009, tr.51.

- Lý Thanh (Li Qing), Trương Khai Vân (Zhang Kaiyun), *Hiện trạng và giải pháp nâng cao độ hài lòng về dịch vụ công nông thôn: trên cơ sở phân tích điều tra dịch vụ công nông thôn tỉnh Quảng Đông*, Tạp chí Nhà khoa học xã hội, số 6/2010, tr.110.

- Điền Tân Văn (Tian Xinwen), *Nghiên cứu hiện trạng và đối sách dịch vụ công nông thôn*, Tạp chí Học viện Hiến Ninh, số 11/2011, tr.1-4.

(8) Điền Tân Văn (Tian Xinwen), *Nghiên cứu hiện trạng và đối sách dịch vụ công nông thôn*, Tạp chí Học viện Hiến Ninh, số 11/2011, tr.3.

(9), (11) Dẫn theo Đặng Thị Lệ Xuân, *Đổi mới tổ chức cung ứng dịch vụ công nông thôn*, Tạp chí Kinh tế và Phát triển, số 220, tháng 10/2015, tr.33.

(10) Đỗ Thị Hải Hà, Mai Ngọc Anh, *Cung ứng dịch vụ công ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Kinh tế và Phát triển, số 218, tháng 8/2015, tr.8.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Cục Thống kê tỉnh Triết Giang, *Phân tích và kiến nghị báo đảm bình đẳng trong dịch vụ công cơ bản nông thôn Triết Giang*, trang điện tử Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc, <http://www.stats.gov.cn>, đăng tải ngày 29.3.2009.

2. Hạ Phong (Xia Feng), *Hiện trạng và vấn đề dịch vụ công thiết yếu ở nông thôn trên cơ sở phân tích ba góc độ*, Tạp chí Nghiên cứu thống kê, số 4/2008.

3. Du Nha Quai (Yu Yaguai), *Cung cấp dịch vụ công ở nông thôn: đổi mới mô hình và bình đẳng hóa thành thị - nông thôn*, Nxb. Đại học Nhân dân Trung Quốc, Bắc Kinh.

4. Dương Quân (Yang Jun), *Nghiên cứu cơ chế cung cấp dịch vụ công thiết yếu khu vực dân tộc thiểu số*, Tạp chí Luận đàm hành chính, số 4/2013, tr.13-16.

5. Trịnh Diên Bảo (Zheng Yanbao), Lưu Thư Minh (Li Shuming), *Phân tích điều tra độ hài lòng dịch vụ công thiết yếu nông thôn khu vực dân tộc: nghiên cứu trường hợp Châu tự trị dân tộc Hồi Ninh Hạ*, Tạp chí Nông nghiệp Hà Nam, số 4/2018, tr.75-78.

Provision of Essential Public Services in the Rural Areas: China's Experiences and Suggestions for Viet Nam

Abstract: Recent sociology research in China showed that the trust and satisfaction of people in rural areas with essential public services provided by the government are on decline from central to local level. The provision of essential public services in rural areas is also detrimental to the trust of the people because of problems such as inadequate resources for investment, unbalanced structure and low overall satisfaction. By describing the reality, causes and solutions of China in providing essential public services in rural areas, the article proposes some experiences for Viet Nam.